TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Bản án số: **02**/2024/HS-ST Ngày 05/01/2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA,
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Chu Thị Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Công

2. Bà Nguyễn Thị Thọ

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên toà: Bà Võ Thị Như Điểm – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 130/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa ngày 26 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Minh T, sinh năm 1991 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 1, phường T, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H (đã chết) và bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1952.

Tiền sự: không;

Tiền án:

- Năm 2011, bị xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 38/2011/HS-ST ngày 14/7/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Bà Rịa); chấp hành xong hình phạt ngày 30/9/2011 nhưng chưa chấp hành nghĩa vụ án phí.

Nhân thân:

- Năm 2008, bị xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 51/2008/HS-ST ngày 24/3/2008 của Tòa án nhân dân thị xã Bà Rịa).
- Năm 2009, bị xử phạt 07 (bảy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 114/2009/HS-ST ngày 19/11/2009 của Tòa án nhân dân thị xã Bà Rịa).

- Năm 2023, bị xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 135/2023/HS-ST ngày 16/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).

Bị cáo đang chấp hành Bản án số 135/2023/HS-ST ngày 16/8/2023. (Bị cáo có mặt)

Bị hại: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 2000, địa chỉ: 124 đường P, phường T, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/5/2023, Ngô Minh T đi bộ từ nhà đến nhà anh Hoàng Văn H tại địa chỉ 124 đường P, khu phố 4, phường T, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để nhờ H chở xuống nhà của Phạm Ngọc T1 ở khu phố 3, phường T, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Khi đến nhà H, T thấy 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX, biển kiểm soát 72D1 – 027.XX màu trắng đen để trên vỉa hè, trên xe có gắn sẵn chìa khóa nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe để sử dụng. Lúc này, trong nhà H có 02 đến 03 người nhưng chiếc xe được để dịch sang một bên nhà nên T đi đến, lên xe, đề máy, chạy tẩu thoát ra hướng đường Hoàng Hoa Thám, chạy về hướng Lò bò Bà Thu rồi chạy đến nhà của Phạm Ngọc T1. T đến nhà T1 với mục đích hỏi T1 có ma túy không để sử dụng nhưng T1 nói không có. Rồi T1 rủ T xuống huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chơi, T đồng ý. T1 và T đã dùng cờ lê để tháo biển số 72D1 – 027.XX ra khỏi xe. T1 sử dụng chiếc xe do T vừa trộm được, chở T xuống nhà của Nguyễn Thoại Nhật H1 (sinh năm 1983, HKTT: Khu phố S, thị trấn B, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu). Trên đường đi, T ném biển số 72D1 – 027.XX vào thùng rác tại đường Võ Thị Sáu, đoạn gần Trung tâm nuôi dạy chó (không xác định được chính xác vị trí thùng rác mà T đã ném biển số). Đến nhà của H2, T1 nói chuyện với H1 thì H1 có nói với T1 biết việc H1 cho Lý Sĩ H2 (sinh năm 1990, HKTT: Ấp H, xã H, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu) mượn 01 (một) chiếc xe Wave Trung Quốc màu đỏ đen (không xác định được chủng loại, thương hiệu) nhưng hay bị hỏng vặt. T1 nói với T đổi chiếc xe Wave RSX màu trắng đen cho H1 còn H1 sẽ đưa cho T chiếc xe Wave Trung Quốc màu đỏ đen cho T thì T đồng ý. Rồi T1 sử dụng chiếc xe Wave Trung Quốc màu đỏ đen chở T về nhà của T1. T ở nhà của T1 03 ngày rồi bỏ đi lang thang do T sợ bị phát hiện về hành vi trộm cắp. Đối với chiếc xe Wave RSX, sau khi T đổi cho H1, H1 đưa xe cho Lý Sĩ H2 để đi lại. Ngày 27/5/2023, H1 có nói giỡn với H2 là bán xe với giá 3.000.000 (ba triệu) đồng. H2 hỏi H1 về giấy tờ xe thì H1 nói xe của người khác cầm nên không biết. H2 tưởng H1 bán xe giúp chủ xe nhưng vì không có tiền nên H2 không mua mà nhờ Đỗ Trần Hải L (sinh năm 2000, HKTT: Ấp H, xã H, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu) đăng lên mạng xã hội Facebook bán. Sau đó, khi cơ quan điều tra mời Lý Sĩ H2 lên làm việc, H2g đã giao nộp chiếc xe cho cơ quan công an.

Tại cơ quan điều tra: Ngô Minh T xác định sau khi tháo biển số 72D1 – 027.XX thì T không có gắn biển số nào vào xe Wave RSX và cũng không biết gì về biển số 60V2 – 5791. Tiến hành lấy lời khai và đối chất giữa Phạm Ngọc T1 và Ngô Minh T, T1 không thừa nhận việc cùng với T dùng cờ lê tháo biển số 72D1 – 027.XX, không có sự việc khi T1 điều khiển xe Wave RSX chở T xuống nhà H1 thì T vứt biển số 72D1 – 027.XX xuống sọt rác như T trình bày. T1 không nhớ rõ biển số xe của xe Wave RSX cũng như chiếc xe wave màu đỏ đen đã đổi cho H1, không biết ai là người thay biển số xe và thay lúc nào. Nguyễn Nhật Thoại H1 và Lý Sĩ H2 không biết về nguồn gốc chiếc xe Wave RSX của T, xác định khi T1 chở T xuống nhà H1 cũng như khi H1 giao xe cho H2 thì xe đã được gắn biển số 60V2 – 5791.

Tại Kết luận định giá tài sản số 135/KL-HĐĐGTS ngày 17/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave RSX biển số 72D1 – 027.XX, số máy C43E6142532, số khung 4322BY627786 trị giá 6.000.000 (sáu triệu) đồng.

Tại Kết luận số 150/KL-KTHS-SKSM ngày 29/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Xe mô tô biển số 60V2 – 57YY, số khung RLHJC4322BY627786, số máy JC43E – 614532, số khung số máy nguyên thủy.

Về tài liệu, đồ vật đã thu giữ và xử lý: Qua xác minh:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda loại Wave RSX số khung RLHJC4322BY627786, số máy JC43E – 614532 có biển số đăng ký 72D1 – 027.XX do chị Nguyễn Thị Kim C, sinh ngày 28 tháng 5 năm 1970, nơi thường trú: 97 đường N, khu phố 3, phường P, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đứng tên chủ sở hữu. Đến ngày 22/5/2021, chị C bán cho anh Hoàng Văn H. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bà Rịa đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe cho anh H. Anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

- 01 (một) biển số 60V2 – 5791: Biển số do anh Trần Kim H3, sinh năm 1980, nơi cư trú: Ấp A, xã L, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai đứng tên giấy đăng ký xe. Tuy nhiên, Công an xã La Ngà xác định Trần Kim H3 không có hộ khẩu thường trú và không sinh sống tại xã L, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Bản cáo trạng số 137/CT-VKS ngày 31/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã truy tố bị cáo Ngô Minh T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi của Phạm Ngọc T1, Nguyễn Nhật Thoại H1, Lý Sĩ H2 và Đỗ Trần Hải L không có căn cứ để xử lý về hành vi chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Minh T mức án 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển số 60V2-2791.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; thành khẩn khai báo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là thống nhất, hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/5/2023, tại khu phố 4, phường T, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, lợi dụng sự bất cẩn trong quản lý tài sản của anh Hoàng Văn H, Ngô Minh T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave RSX, số khung 4322BY627786, số máy C43E6142532 biển kiểm soát 72D1- 027.XX trị giá 6.000.000 (sáu triệu) đồng anh H.

Bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý.

Do đó, hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ; làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương. Bị cáo là đối tượng từng nhiều lần bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản nhưng

không lấy đó làm bài học để tu chí làm ăn mà vẫn tiếp tục phạm tội. Trong thời gian bị điều tra về hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Long Điền, bị cáo được tại ngoại và tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Đây cũng là căn cứ đánh giá thái độ, mức độ ăn năn hối cải của bị cáo. Từ đó xác định cần có một mức án nghiêm khắc, hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bảo đảm tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội, bị cáo Ngô Minh T có 01 (một) tiền án chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) biển số 60V2-2791, do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Ngô Minh T** phạm tội **"Trộm cắp tài sản"**.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Ngô Minh T 12 (mười hai) tháng tù

Áp dụng Khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 12 (mười hai) tháng tù của Bản án 135/2023/HS-ST ngày 16/8/2023, hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2023, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 27/4/2023 đến ngày 30/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển số 60V2-2791.

(Thực hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 17 ngày 01/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06, PC10);
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- Chi cục THADS thành phố Bà Rịa;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Bà Rịa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Chu Thị Thanh Tâm